

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **109/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 26-7-2018.

V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Chiển.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh.

2. Bà Nguyễn Thị Vạn.

Thư ký phiên tòa: Ông Quách Minh Tuyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Mỹ Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1502/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2017 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 223/2018/QĐST-HNGĐ ngày 04-7-2018; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: : Ông **Đỗ Thanh Ph**, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: C2/38, ấp 3, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh. (có mặt).

Bị đơn: Bà **Võ Ngọc Phuo**, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: A7/7 ấp 1, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 08 tháng 12 năm 2017, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn ông Đỗ Thanh Ph trình bày:

Ông Đỗ Thanh Ph và bà Võ Ngọc Phuo có tìm hiểu, tổ chức đám cưới và tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2009, theo giấy chứng nhận kết hôn số 193 do UBND xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 03/12/2009.

Thời gian đầu sống chung hạnh phúc và có hai con chung tên Đỗ Võ Tường Vy, sinh ngày: 18/6/2012 và Đỗ Võ Song Nhi, sinh ngày 31/10/2009.

Đến năm 2017 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình ngày càng không hòa hợp, vợ chồng không còn sự yêu thương chăm sóc lẫn nhau. Nay nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên ông Đỗ Thanh Ph yêu cầu Tòa án cho ly hôn với bà Võ Ngọc Phuo.

- Về con chung: Có hai con chung tên Đỗ Võ Tường Vy, sinh ngày: 18/6/2012, Đỗ Võ Song Nhi, sinh ngày 31/10/2009, ông Ph yêu cầu giao hai con chung cho bà Phuo trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng vì từ trước giờ hai con đang sống với bà Phuo, ông không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Nợ chung: Không có.

Ngoài ra ông Ph không có yêu cầu gì khác.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng Võ Ngọc Phuo vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án. Chỉ có bản tự khai ngày 22/6/2018 thể hiện không đồng ý ly hôn, xin Tòa hòa giải cho hai vợ chồng đoàn tụ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên việc giải quyết vụ án vẫn còn vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Đỗ Thanh Ph.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Ông Đỗ Thanh Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với bà Võ Ngọc Phuo, bà Võ Ngọc Phuo có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2]. Về sự vắng mặt của bị đơn bà Võ Ngọc Phuo, Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên

hợp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng bà Võ Ngọc Phuo vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án. Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà Võ Ngọc Phuo theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 193 do UBND xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03/12/2009, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Đỗ Thanh Ph và bà Võ Ngọc Phuo là hôn nhân hợp pháp được qui định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét quá trình giải quyết vụ án, ông Đỗ Thanh Ph xác nhận là đời sống chung giữa ông và bà Võ Ngọc Phuo có nhiều mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không còn hòa hợp, cả hai đã sống ly thân và không còn quan tâm chăm sóc, liên hệ với nhau từ lâu.

Tại kết quả xác minh tình trạng hôn nhân do Ủy ban nhân dân xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cũng cấp có nội dung “ bà Võ Ngọc Phuo và ông Đỗ Thanh Ph thường có xảy ra cự cãi do bà Phuo nghi ngờ ông Ph có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Hiện hai vợ chồng không còn ở chung với nhau”.

Xét yêu cầu xin đoàn tụ của bà Võ Ngọc Phuo: Sau khi thụ lý vụ án bà Phuo nhận được tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng bà Phuo không đến Tòa thể hiện ý kiến, yêu cầu bằng văn bản cho Tòa án, không tham gia các buổi hòa giải. Đến ngày 22/6/2018 (sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử) thì bà Phuo mới có bản tự khai với nội dung không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên bà không có một Ph án, kế hoạch gì để đoàn tụ gia đình. Tại phiên tòa hôm nay bà Phuo lại vắng mặt nên Hội đồng xét xử không thể hòa giải được và phải xét xử vụ án vắng mặt bà Phuo. Qua đó thể hiện bà Phuo không có thiện chí, quan tâm đến việc hòa giải đoàn tụ gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu đoàn tụ gia đình của bà Phuo.

Từ những nhận định nêu trên thể hiện tình trạng hôn nhân giữa ông Đỗ Thanh Ph và bà Võ Ngọc Phuo là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy việc ông Ph yêu cầu ly hôn với bà Phuo là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 và Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Đỗ Thanh Ph.

[2.2] Về con chung: Ông Đỗ Thanh Ph và bà Võ Ngọc Phuo có hai con chung tên Đỗ Võ Tường Vy, sinh ngày: 18/6/2012 và Đỗ Võ Song Nhi, sinh ngày 31/10/2009, ông Ph đồng ý giao hai con chung cho bà Phuo trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét hai trẻ Vy và Nhi từ nhỏ đến nay đều do bà Phuo trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và hiện tại hai trẻ đang sống với bà Phuo, tại bản ghi nhận ý kiến trẻ thì trẻ Nhi cũng mong muốn là được ở với mẹ, để ổn định việc học tập, tâm sinh lý của hai trẻ nên Hội đồng xét xử chấp nhận để bà

Phuo tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai trẻ Nhi và Vy.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa ông tự nguyện cấp dưỡng nuôi con, với mức cấp dưỡng mỗi tháng là 1.500.000 đồng cho một con, thời gian cấp dưỡng cho đến khi hai trẻ Nhi, trẻ Vy thành niên. Xét đây là sự tự nguyện của đương sự, phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] - Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
-Nợ chung: Không có.

[2.4] Bà Võ Ngọc Phuo đã được Tòa án triệu tập đến để ghi nhận ý kiến, yêu cầu, tiến hành thủ tục giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như việc tham gia phiên tòa xét xử giải quyết vụ án với nguyên đơn nhưng bà Phuo vẫn vắng mặt. Vì vậy, bà Phuo đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình, phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện, lời trình bày cũng như chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để làm cơ sở xem xét giải quyết vụ án.

[3]Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Đỗ Thanh Ph phải chịu án phí sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đối với việc cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Đỗ Thanh Ph đối với bà Võ Ngọc Phuo.

Ông Đỗ Thanh Ph được ly hôn với bà Võ Ngọc Phuo. Quan hệ hôn nhân giữa ông Đỗ Thanh Ph và bà Võ Ngọc Phuo chấm dứt cũng như giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 193 do UBND xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 03/12/2009 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao hai trẻ Đỗ Võ Tường Vy, sinh ngày: 18/6/2012 và

Đỗ Võ Song Nhi, sinh ngày 31/10/2009 cho bà Võ Ngọc Phuo tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông Đỗ Thanh Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là trẻ Đỗ Võ Tường Vy và Đỗ Võ Song Nhi. Mức cấp dưỡng mỗi tháng cho một trẻ là 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, cấp dưỡng cho đến khi trẻ Nhi, trẻ Vy thành niên. Thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng vào ngày 20 hàng tháng. Trường hợp ông Đỗ Thanh Ph chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015. Các bên thực hiện việc giao nhận tiền tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ông Đỗ Thanh Ph có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có

4. Về án phí: Ông Đỗ Thanh Ph chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Ph đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0031067 ngày 19/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh và phải nộp thêm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí đối với việc cấp dưỡng nuôi con.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo luật định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND H.BC;
- CCTHADS H.BC;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh.
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Chiến

